

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG HỌC SINH NĂNG KHIẾU NĂM HỌC: 2024- 2025

Căn cứ văn bản số 778/GDDT ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Hướng dẫn một số hoạt động đầu năm học và chuẩn bị vào năm học mới 2024 - 2025 cấp tiểu học;

Căn cứ kế hoạch 152/KH-GDDT-TH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025, trường Tiểu học Đặng Văn Ngũ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở tiểu học là phát huy hết khả năng phát triển tiềm tàng của trẻ, tạo nguồn học sinh giỏi cho các cấp học tiếp theo, thực hiện chiến lược “ bồi dưỡng nhân tài cho đất nước”.

Để nhằm nâng cao hiệu suất đào tạo học sinh có năng khiếu.

- Giúp các em mở rộng các kiến thức ở từng bộ môn, phân môn.

- Từ đó tạo cho học sinh tự tin, phát huy hết khả năng của mình. Học sinh có khả năng độc lập tư duy, biết lý luận logic.

- Giúp đội ngũ học sinh có năng khiếu của trường phát huy tính chủ động sáng tạo, say mê, hứng thú học tập, biết tự tìm tòi và chiếm lĩnh kiến thức mới.

- HS có khả năng cảm thụ cái hay cái đẹp trong văn bản đọc và trình bày bài viết hoàn chỉnh về mọi mặt, diễn đạt giàu cảm xúc, nhiều ý tưởng hay.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

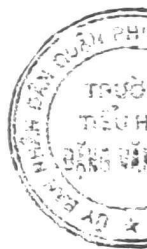
- Ban giám hiệu liên hệ phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm năm học mới, bàn bạc biện pháp bồi dưỡng cho học sinh có năng khiếu để giúp các em luôn phát huy tư duy, logic trong các tình huống.

- Giáo viên dạy những kiến thức nâng cao hơn trên cơ sở những kiến thức cơ bản mà các em đã nắm được.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY:

1. Nội dung :

- Toàn thể cán bộ giáo viên, cha mẹ học sinh đặc biệt là giáo viên phải hiểu và phân biệt rõ các khái niệm : Năng lực, tài năng, năng khiếu, thông minh, thiên tài ... đồng thời phải có hiểu biết về cơ sở khoa học của các giai đoạn phát triển của một tài năng. Mặt khác phải hiểu một cách sâu sắc các tiêu chuẩn của năng khiếu tài năng... Bên cạnh đó phải hiểu tâm lý của học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Từ đó nhận thức được vị trí của học sinh giỏi. Giúp phụ huynh có phương pháp nuôi dạy khoa học, định hướng cho học sinh giỏi có sự phát triển tự nhiên toàn diện, cân bằng về tình cảm và nhận thức.



- Nhà trường cũng như cha mẹ học sinh cần hiểu đúng về chính sách nhân tài của Đảng CSVN và Nhà nước Việt Nam ta, tạo ra sự ủng hộ hợp tác hoá tích cực của cha mẹ học sinh đối với nhà trường trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Đưa các nội dung, biện pháp và các hình thức bồi dưỡng học sinh giỏi cũng như nâng cao về kiến thức về trình độ để bồi dưỡng học sinh vào các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn. Kết hợp với cha mẹ học sinh tạo được sự hỗ trợ trong giáo dục và giảng dạy.

2. Biện pháp :

- Việc phát hiện học sinh năng khiếu được tiến hành từ lớp 1 và liên tục trong các lớp 2, 3, 4 và 5 tiếp theo. Khi phát hiện được học sinh năng khiếu, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu cho lớp mình. Dưới sự chỉ đạo của nhà trường, các anh chị em giáo viên chủ nhiệm lớp trực tiếp bồi dưỡng tại lớp cho các em (lồng vào các tiết dạy củng cố) căn cứ vào chương trình, sách giáo khoa, mở rộng để khắc sâu và nâng cao kiến thức cho học sinh.

- Sau mỗi năm học, cùng với việc bàn giao lớp là bàn giao học sinh năng khiếu theo cách thức học sinh năng khiếu phải được kế thừa từ những lớp dưới.

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên lớp mới tiếp tục phát hiện và bổ sung.

- Giáo viên chọn lọc, hệ thống từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau để hình thành tài liệu riêng của mình nhằm giảng dạy cho phù hợp với tình hình thực tế của lớp. Làm tốt việc này, đòi hỏi giáo viên phải đầu tư thời gian, trí tuệ và sự nỗ lực của bản thân. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cần phối hợp và tham mưu tốt cho giáo viên.

- Động viên, khích lệ kịp thời những giáo viên, học sinh có sự cố gắng cũng như có thành tích trong học tập, rèn luyện.

a/ Tháng 9 :

- Lên kế hoạch bồi dưỡng học sinh

- Mỗi khối lớp sẽ tập trung cụ thể vào yêu cầu từng môn, từng lớp .

- GV hướng dẫn HS cách tự học ở nhà, cho bài tập tùy theo sức các em.

- Phối hợp với phụ huynh trong việc hướng dẫn các em tự học và ôn lại kiến thức đã được bồi dưỡng.

- Bắt đầu bồi dưỡng học sinh sau 2 tuần tìm hiểu.

b/ Tháng 10 –11-12 :

- GVCN nắm chắc số lượng HS bồi dưỡng của lớp mình để có biện pháp phân công HS đôi bạn học tốt học tốt cùng luyện tập.

- Các yêu cầu bồi dưỡng tùy thuộc vào từng đối tượng HS của khối lớp mình.

c/ Tháng 1-2-3 :

- Tiếp tục kế hoạch bồi dưỡng những HS có năng khiếu.

- Có bài kiểm tra kiến thức đã được bồi dưỡng.

d/ Tháng 4,5:

- Tổng kết quá trình phụ đạo. bồi dưỡng

- Ghi nhận kết quả. .

IV. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA KHỐI - GIAO VIÊN CHỦ NHIỆM :

- Có kế hoạch và có sổ theo dõi thống kê học sinh bồi dưỡng.

- Theo dõi thường xuyên nhắc nhở.

- Trao đổi tìm biện pháp tháo gỡ cho công tác bồi dưỡng trong khối: về nội dung phương pháp giảng dạy sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm cuối học kỳ, cuối năm.

- Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng : 5 học sinh vào vòng chung kết.

- Giải Tin học cấp Thành phố: 2 học sinh vào vòng chung kết và có thứ hạng cao.



HIỆU TRƯỞNG

Võ Cao Tùng



Số: 92/KH- ĐVN

Phú Nhuận, ngày 09 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH PHỤ ĐẠO HỌC SINH CHẬM TIẾN BỘ NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ văn bản số 778/GDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Hướng dẫn một số hoạt động đầu năm học và chuẩn bị vào năm học mới 2024 - 2025 cấp tiểu học;

Căn cứ kế hoạch 152/KH-GDĐT-TH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025, trường Tiểu học Đặng Văn Ngũ xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, có khó khăn trong học tập như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Để nhằm nâng cao hiệu suất đào tạo học sinh.
- Giúp các em bù đắp các kiến thức bị hỏng ở từng bộ môn, phân môn.
- Từ đó tạo cho học sinh niềm tin, giúp các em lấy lại sự tự tin khi đến lớp. Từ đó học sinh sẽ xem việc đến trường là niềm vui.
- GVCN làm tốt công tác chủ nhiệm, phối hợp tốt giữa gia đình và nhà trường. Tạo được sự gắn kết giữa cha mẹ và cô thầy giáo trong công tác giáo dục.
- Trong quá trình giảng dạy của giáo viên, trên lớp, ngoài việc theo dõi giúp đỡ học sinh chậm tiến bộ, trong các tiết học cần phải có thời gian riêng biệt để dạy cho học sinh chậm tiến bộ đã mất những kiến thức căn bản. Đây là một việc làm quan trọng trong công tác phụ đạo học sinh chậm tiến bộ.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

- Ban giám hiệu liên hệ phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm năm học mới, bàn bạc biện pháp phụ đạo cho những học sinh vừa đạt kết quả lên lớp sau khi kiểm tra bổ sung trong hè.
- Ngay từ đầu năm học giáo viên chủ nhiệm các lớp cần tham khảo kết quả học tập năm học trước để phát hiện các học sinh chậm tiến bộ. Tìm hiểu về hoàn cảnh tâm lý của học sinh qua việc kết hợp giữa GVCN cũ và PHHS, bạn bè cùng lớp. Từ đó có biện pháp phù hợp để theo dõi, giúp đỡ học sinh trong các tiết học chính khoá đồng thời tổ chức cho học sinh chậm tiến bộ học phụ đạo.
- Hình thức thực hiện: giáo viên chủ nhiệm phụ đạo HS chậm tiến bộ ngay trong mỗi tiết học theo phương pháp cá thể hóa học sinh, phụ đạo thêm vào các buổi học thứ hai trong ngày hoặc các tiết tự học. GVCN phải có kế hoạch phụ đạo cụ thể cho từng HS.



- Phân công giáo viên chủ nhiệm kiêm thêm công tác phụ đạo cho học sinh cuối buổi học gồm 2 môn Toán và Tiếng Việt, theo biện pháp phụ đạo cuốn chiếu các kiến thức cơ bản.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY:

1. Nội dung:

- Phụ đạo học sinh chậm tiến bộ về 2 môn: Tiếng việt- Toán
- Nâng dần chất lượng HS từ chậm tiến bộ lên mức có khả năng tiếp thu kiến thức.

2. Phương pháp giảng dạy:

- Giáo viên sử dụng sách giáo khoa, sách bài tập và các loại phiếu luyện tập được sử dụng trong chương trình để dạy phụ đạo.

- Giáo viên sử dụng các phương pháp đặc trưng bộ môn như: giảng giải, đàm thoại, phân tích, tổng hợp, luyện tập, thực hành,... nhưng xuyên suốt các phương pháp này là quan điểm: “Dạy học cá thể”, tạo cho học sinh sự tin tưởng, tâm thế yên ổn gần gũi với giáo viên, từ đó các em sẽ tự tin và từ từ sẽ chủ động trong việc học.

- Phụ đạo ngoài việc theo hướng cá thể mà nội dung phụ đạo phải đi từng bước thật chắc, từng nội dung thiếu hụt của từng học sinh theo biện pháp dạy cuốn chiếu không nôn nóng theo chương trình, mảng kiến thức nào phải chắc kiến thức đó, tập trung vào những kiến thức căn bản của khối lớp.

- Tạo được cho học sinh sự tự tin, Giáo viên cần chú đến học sinh chậm tiến bộ ở những hoạt động, hệ thống câu hỏi riêng cho học sinh chậm tiến bộ ở mỗi bài, nhằm tạo sự gắn bó với các hoạt động tổ chức ở lớp, các em có niềm tin sự yêu thương của GVCN và bạn bè.

3. Biện pháp:

- Khi sử dụng phương pháp giảng dạy cần kiên nhẫn, tỉ mỉ, động viên khuyến khích học sinh không nên gây không khí căng thẳng quá sức đối với các em.

- Coi trọng biện pháp khen thưởng khuyến khích động viên.

- Soạn bài tập cho từng học sinh theo từng chương, mảng kiến thức căn bản. Chú ý rèn luyện nhiều lần để giúp các em có kỹ năng ở từng mảng kiến thức cơ bản.

a/ Tháng 9 :

- Lên kế hoạch phụ đạo HS chậm tiến bộ.
- Mỗi khối lớp sẽ tập trung cụ thể vào yêu cầu từng môn, từng lớp.
- Nắm được số lượng HS chậm tiến bộ từng lớp phân loại cụ thể.
- GV hướng dẫn HS cách tự học ở nhà, cho bài tập tùy theo sức các em.
- Phối hợp với phụ huynh trong việc hướng dẫn các em tự học và ôn lại kiến thức đã được phụ đạo.

- Bắt đầu phụ đạo học sinh chậm tiến bộ sau 2 tuần tìm hiểu.

b/ Tháng 10 –11-12 :

- GVCN nắm chắc số lượng HS chậm tiến bộ của lớp mình để có biện pháp phân công HS học tốt trong lớp theo dõi, tạo đôi bạn học tập, giúp đỡ động viên HS tham gia tốt.

- Các yêu cầu phụ đạo tùy thuộc vào từng đối tượng HS của khối lớp mình.

c/ Tháng 1-2-3 :

- Tiếp tục kế hoạch phụ đạo: những HS còn chậm tiến.
- Có bài kiểm tra kiến thức đã được phụ đạo.

d/ Tháng 4,5:

- Tổng kết quá trình phụ đạo.
- Ghi nhận kết quả. .

IV. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA KHỐI - GIAO VIÊN CHỦ

NHIỆM :

- Có kế hoạch và có sổ theo dõi thống kê học sinh chậm tiến bộ.
- Theo dõi thường xuyên nhắc nhở.
- Trao đổi tìm biện pháp tháo gỡ cho công tác phụ đạo trong khối: về nội dung phương pháp giảng dạy sao cho đạt hiệu quả cao nhất.
- Tổ chức phụ đạo trong từng tiết dạy, theo lịch
- Đánh giá, rút kinh nghiệm cuối học kỳ, cuối năm.

V. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU :

- 100% học sinh trong diện được tham gia học phụ đạo.
- Giảm dần số lượng học sinh chậm tiến bộ đến cuối năm.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Cao Tùng



Số: 93/KH-ĐVN

Phú Nhuận, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức, triển khai “Vở sạch-Chữ đẹp” năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 5025/SGDDT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 152/KH-GDDT-TH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Đặng Văn Ngũ xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai “Vở sạch-Chữ đẹp” năm học 2024 -2025 như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Thúc đẩy phong trào Giữ vở sạch - Rèn chữ đẹp ở cấp tiểu học, đặc biệt đối với học sinh ở những lớp đầu cấp và tạo điều kiện cho học sinh trau dồi kỹ năng viết chữ. Duy trì nề nếp, thói quen tốt trong học tập của học sinh góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục ở tiểu học.

1.2. Phát huy vai trò trách nhiệm của giáo viên trong việc rèn luyện chữ viết; tạo điều kiện cho giáo viên giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm về luyện chữ viết.

1.3. Huy động sự quan tâm, giúp đỡ của phụ huynh học sinh và các tổ chức lực lượng bên ngoài nhà trường đối với việc Luyện nét chữ - Rèn nét người cho học sinh, góp phần giáo dục thái độ quý trọng và giữ gìn vẻ đẹp của tiếng nói và chữ viết dân tộc.

1.5. Đảm bảo tất cả học sinh đều phải được luyện viết chữ đẹp. Tổ chức thi với hình thức gọn nhẹ, thiết thực, phù hợp với đặc điểm học sinh, giáo viên tiểu học. Đánh giá đúng thực chất quá trình giữ gìn sách vở và rèn luyện chữ viết của học sinh.

2. Kế hoạch thực hiện

Nội dung	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
1. Xây dựng các tiêu chuẩn “Vở sạch-Chữ đẹp”. HS đăng ký tham gia “Câu lạc bộ viết chữ đẹp”.	- Tháng 8/ 2024	- PHT
2. Triển khai kế hoạch tổ chức “Vở sạch-Chữ đẹp”.	- Tháng 9/2024	- PHT, GVCN
3. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác “Rèn chữ-Giữ vở”.	- Tuần cuối các tháng.	- PHT, Tổ trưởng, GVCN
4. Kiểm tra kết quả “Rèn chữ-Giữ vở” từng đợt.	- Cuối tháng	- PHT, Tổ trưởng, GVCN
5 Tổng kết đánh giá việc thực hiện kế hoạch.	- Tháng 5/2025	- PHT, Tổ trưởng, GVCN

3. Hình thức tổ chức

- Mỗi lớp thành lập một câu lạc bộ do GVCN lớp làm chủ nhiệm Câu lạc bộ, GV lập bảng danh sách học sinh tham gia “Câu lạc bộ Viết chữ đẹp” và cho HS viết tên và ký tên vào bảng đăng ký.

- Mỗi tuần thực hiện 1 tiết “Sinh hoạt Câu lạc bộ Viết chữ đẹp”: đối với khối 1-2-3 thực hiện theo thời khóa biểu; khối 4-5 thực hiện lồng ghép trong tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần. Những HS không tham gia “Câu lạc bộ Viết chữ đẹp” vẫn phải luyện viết vào vở luyện viết.

- Hàng tháng, GVCN các câu lạc bộ báo cáo kết quả thực hiện, trao đổi rút kinh nghiệm trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn. Tổ trưởng chuyên môn nhận xét, đánh giá cụ thể về phong trào luyện viết chữ đẹp, chọn những cá nhân xuất sắc để tuyên dương, nhân rộng.

4. Nội dung tổ chức

4.1. Sinh hoạt “Câu lạc bộ Viết chữ đẹp”:

- Trong tiết sinh hoạt “Câu lạc bộ Viết chữ đẹp”, GV hướng dẫn HS cách luyện chữ đẹp, sau đó các em thực hiện bài viết tại lớp vào vở “Giúp em viết chữ đẹp”.

- GV kiểm tra, nhận xét và tuyên dương những em có bài viết đẹp.

4.2. Bồi dưỡng học sinh Viết chữ đẹp:

- GVCN “Câu lạc bộ Viết chữ đẹp” các lớp tuyển chọn những em viết chữ đẹp dự thi “Viết chữ đẹp cấp trường”.

- Sau khi có kết quả GV tiếp tục hướng dẫn HS luyện viết và tham gia dự thi cấp Quận.

4.3. Tham gia Hội thi các cấp:

4.3.1. Cấp trường

*** Đối với học sinh:**

- Đối tượng và nội dung: Tổ chức hội thi Vở sạch – Chữ đẹp cho học sinh khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5. Nội dung bao gồm:

a. Nội dung 1: Từ lớp 2 đến lớp 5 thi vở sạch chữ đẹp trên vở, theo mẫu chữ quy định của Bộ GDĐT.

b. Nội dung 2: Bài Viết chữ đẹp

Viết theo kiểu chữ tự chọn như viết đứng, viết nghiêng, nét đều hoặc nét thanh, đậm... Viết một bài chính tả nghe đọc dành cho học sinh các khối lớp hay một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc bài ca dao, tục ngữ...

Thời gian từ 30 đến 35 phút nhằm mục đích đánh giá kĩ năng viết, cách trình bày, lỗi chính tả,... của học sinh trong suốt quá trình rèn luyện. Nội dung viết (ở lớp 2, 3):

***Đối với giáo viên:**

Tất cả giáo viên trực tiếp giảng dạy đều phải tham gia thi viết chữ đẹp cấp trường, đây là một tiêu chí thi đua trong công tác chủ nhiệm lớp và đánh giá kết quả tự bồi dưỡng trong công tác bồi dưỡng thường xuyên.

- Nội dung thi: thi thực hành

Thi viết trên bảng theo mẫu chữ hiện hành (chữ đứng hoặc chữ nghiêng, nét đều hoặc nét thanh nét đậm). Nội dung viết, số lượng chữ viết do Ban tổ chức quy định.

5. Biện pháp thực hiện:

Hợp Hội đồng sư phạm để thống nhất xây dựng tiêu chuẩn “Vở sạch-Chữ đẹp” ngay từ đầu năm học.

Tổ chức triển khai cho học sinh và giáo viên tiêu chuẩn “Vở sạch-Chữ đẹp”.

GVCN lớp tổ chức kiểm tra, chấm vở và chữ viết một cách nghiêm túc, đánh giá khách quan, công bằng. Kiểm tra, đánh giá vào cuối các tháng.

Khen thưởng kịp thời những giáo viên-học sinh đạt thành tích trong hội thi.

Kiểm tra thường xuyên công tác rèn cho học sinh có thói quen tốt trong khi viết bài.

6. Tổ chức thực hiện:

1. Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức triển khai kế hoạch theo từng tháng, từng kì.

2. Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính khách quan giữa các khối lớp.

3. Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch của nhà trường để triển khai tổ chức thực hiện trong tổ.

4. Giáo viên chủ nhiệm các lớp tổ chức triển khai kế hoạch để học sinh tham gia và thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao.

5. Giáo viên bộ môn có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp trong công tác rèn chữ - giữ vở của môn học đó.

Trên đây là kế hoạch tổ chức, triển khai “Vở sạch- Chữ đẹp” năm học 2024 -2025 của trường Tiểu học Đặng Văn Ngữ./.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Cao Tùng



TIÊU CHUẨN “VỞ SẠCH – CHỮ ĐẸP”

I. Tiêu chí đánh giá:

1/ Vở sạch:

a) *Số lượng*: Có vở theo quy định với từng lớp

b) *Hình thức*:

- Vở sạch sẽ, không bong bìa, không quăn mép.
- Nhãn vở dán ngay ngắn ở giữa hoặc góc trên bên phải của vở, ghi nhãn rõ ràng, đẹp.
- Vở không bị xé hoặc không được ghi chép cách quãng, bỏ thừa giấy, không vẽ và viết bậy lên bìa và trong vở.
- Ghi bài học đúng vở và đầy đủ số bài học.

2/ Chữ đẹp:

a) *Đúng mẫu chữ, cỡ chữ*:

- Lớp 1: Tô, viết các chữ cái, vần, từ ứng dụng đúng cỡ chữ vừa và nhỏ đúng, rõ ràng, đặt dấu thanh đúng vị trí.
- Lớp 2; 3: Viết chữ hoa, chữ thường cỡ vừa và nhỏ đúng, đều nét, liền mạch, khoảng cách hợp lí, ghi dấu thanh đúng quy định.
- Lớp 4; 5: Viết các kiểu chữ hoa, chữ thường cỡ nhỏ đúng, rõ ràng, cân đối, các nét nổi và khoảng cách các chữ hợp lí, ghi đúng dấu thanh.

b) *Trình bày*:

- Bài viết sạch sẽ, sáng sủa, trình bày bài, vở hợp lí và có phần sáng tạo thể hiện ở các mặt:
 - + Viết không tẩy xóa, không dùng bút xóa, không mắc lỗi chính tả.
 - + Trình bày cân đối, đẹp mắt.
 - + Biết sử dụng các kiểu chữ, cỡ chữ một cách hợp lí làm cho vở được trình bày hợp lí và đẹp mắt.

II. Xếp loại:

1/ Xếp loại vở sạch:

- Loại A: Thực hiện tốt các tiêu chí về vở sạch nêu trên.
- Loại B: Có đủ số lượng vở theo quy định, ghi chép đầy đủ bài học, hình thức của các loại vở chưa được tốt.
- Loại C: Không đạt được loại A và loại B.

2/ Đánh giá chữ viết:

* Tổng số điểm để đánh giá: 10 điểm (là điểm tổng cộng của hai bài viết số 1 và số 2)

a) *Chữ viết*: 8 điểm

- Viết chữ đúng mẫu: 6 điểm.
- Đúng khoảng cách các con chữ và chữ: 5,5 điểm.
- Viết liền nét, liền mạch trong các chữ ghi tiếng: 1 điểm.
- Ghi dấu thanh đúng vị trí: 0.5 điểm.

b) *Trình bày*: 2 điểm

- Trình bày sạch sẽ: 1 điểm.
- Trình bày sáng tạo: 1 điểm.

3/ *Xếp loại chung*: Học sinh đạt tiêu chuẩn “Vở sạch-Chữ đẹp” phải đạt được các quy định sau:

- Xếp loại chung về vở sạch: Loại A
- Điểm chữ đẹp: Đạt từ 8/10 điểm trở lên.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Cao Tùng

Số: 94/KH-DVN

Phú Nhuận, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nội dung giáo dục địa phương
trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018
năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 5025/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 152/KH-GDĐT-TH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Đặng Văn Ngũ xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 năm học 2024-2025 như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

Nội dung giáo dục địa phương là nội dung giáo dục bắt buộc, bảo đảm cụ thể hóa được mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo yêu cầu cần đạt được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm và trong dạy học các môn học Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Toán, Lịch sử-Địa lí,...) ở từng lớp cấp Tiểu học, góp phần giáo dục các phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh; bảo đảm thiết thực, phù hợp trình độ, định hướng nghề nghiệp của học sinh; làm cơ sở đánh giá kết quả giáo dục học sinh.

Tài liệu Giáo dục địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử truyền thống, địa lý, kinh tế, hướng nghiệp, chính trị, xã hội, môi trường, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần bảo tồn những giá trị lịch sử, văn hóa, xây dựng văn hóa, kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng phát triển. Giáo viên tiểu học có tư liệu chính xác, phù hợp; vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng tích hợp, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

Học sinh có thêm cơ hội trải nghiệm để hiểu biết, tự hào về quê hương, đất nước, con người; đồng thời tham gia giới thiệu, quảng bá hình ảnh mọi mặt đời sống xã hội Thành phố ra thế giới và có thể vận dụng kiến thức đã học giải quyết một số vấn đề thực tiễn của Thành phố. Tài liệu được sưu tầm, biên soạn phù hợp lứa tuổi, đảm bảo tính chính xác và yêu cầu của xuất bản phẩm tham khảo; được sử dụng và quản lý theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Nội dung

a. Nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh cấp Tiểu học



Nội dung giáo dục địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh là thành phần của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tuân thủ các quy định nêu trong Chương trình tổng thể, đồng thời chú ý đến đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội, văn hoá, dân cư của Thành phố. Trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

Được xây dựng trên cơ sở tích hợp các vấn đề cơ bản của tự nhiên, địa lí, lịch sử, văn hoá, nghệ thuật, kinh tế - xã hội của Thành phố. Chú trọng nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục giá trị nhân văn; gắn lí thuyết với thực hành, gắn nội dung giáo dục với thực tiễn.

Nội dung đa phần được tập trung vào lịch sử hình thành, phát triển và truyền thống của Thành phố; các lễ hội, nghệ thuật truyền thống, di tích lịch sử, danh nhân văn hóa, phong tục, tập quán; địa lí, dân cư; cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên, ngành nghề, làng nghề truyền thống của Thành phố. Một số nội dung về kinh tế, xã hội, chính sách an sinh xã hội; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống; xây dựng nếp sống văn minh, tôn trọng kỉ cương, pháp luật; bảo vệ môi trường tự nhiên tại Thành phố Hồ Chí Minh. Được tích hợp trong hoạt động trải nghiệm và các môn học ở từng lớp, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học, đáp ứng mục tiêu giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Nội dung được xây dựng trên cơ sở kế thừa và kết nối với các môn học và hoạt động giáo dục khác như: Tự nhiên và Xã hội Khoa học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm, Lịch sử, Địa lí, Tin học - Công nghệ... giúp học sinh vận dụng tích hợp kiến thức, kĩ năng của nhiều môn học và Hoạt động giáo dục để giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống, phù hợp với lứa tuổi.

b. Tài liệu Giáo dục địa phương

Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa sức học sinh, vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

Mỗi chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau, phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm các môn học khác, giáo viên có thể chủ động phân bổ thời gian hợp lí tùy theo nội dung bài học, đối tượng học

sinh và tình hình thực tế. Tùy theo tình hình của môi trường, địa phương có khả năng đáp ứng việc tổ chức trải nghiệm thực tế cho học sinh.

*** Tổ chức dạy học**

Tài liệu Giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh được sử dụng để giảng dạy nội dung giáo dục địa phương tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm. Ngoài ra, nó còn dùng để lồng ghép với các môn học còn lại trong chương trình.

- Tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong Hoạt động trải nghiệm:

Giáo viên có thể sử dụng một số tiết học trong Hoạt động trải nghiệm để tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá hoặc trọn vẹn một chủ đề, hoặc một số nội dung nổi bật nào đó trong tài liệu, giáo viên hoàn toàn chủ động khi lựa chọn chủ đề nội dung. Tuy nhiên, dù chọn lựa hình thức nào, giáo viên cũng cần thiết kế thành các hoạt động học tập phù hợp để phát huy tính tích cực, chủ động và tương tác của học sinh.

Bên cạnh đó, với những tiết học còn lại trong Hoạt động trải nghiệm, giáo viên có thể linh hoạt sử dụng bất kỳ nội dung nào trong tài liệu để lồng ghép, xen cài một cách tự nhiên, nhẹ nhàng vào bài học nhằm góp phần cung cấp kiến thức, hiểu biết về quê hương Thành phố Hồ Chí Minh cho học sinh.

- Lồng ghép nội dung giáo dục địa phương với các môn học còn lại trong chương trình

Trong chương trình các môn học Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật... có những nội dung, chủ điểm có thể sử dụng ngữ liệu, kiến thức của tài liệu Giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh. Giáo viên tùy theo nội dung cụ thể của bài học môn học và nội dung đó có tính tương quan và thích hợp để sử dụng một hay một số vấn đề/nội dung trong tài liệu để tích hợp, lồng ghép vào bài học. Qua đó, giúp học sinh khắc sâu hoặc mở rộng nhận thức về thành phố nơi các em đang sinh sống và học tập.

Giáo viên cần lưu ý: Bố cục của mỗi chủ đề và trật tự giữa các chủ đề trong tài liệu không phải là những trật tự cứng, giáo viên hoàn toàn có thể sử dụng tài liệu một cách tùy biến sao cho thích hợp và tiện dụng nhất. Giáo viên có quyền khai thác nội dung của tài liệu để giảng dạy cho học sinh mà không cần quan tâm đến thứ tự trước sau của các chủ đề hay mạch nội dung của mỗi chủ đề trong tài liệu, chỉ cần đảm bảo truyền tải được nhiều nhất nội dung giáo dục địa phương cho học sinh.

3. Tổ chức thực hiện

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương vào Hoạt động trải nghiệm và các môn học của các khối lớp trong năm học 2024-2025.

Kiểm tra, giám sát việc tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương và tài liệu Giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh tại trường nhằm bảo đảm học sinh được tham gia các hoạt động học tập một cách thiết thực, hiệu quả.



Nhà trường triển khai và đẩy mạnh tuyên truyền tài liệu Giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh đến từng giáo viên, học sinh, phụ huynh, phê duyệt các nội dung giáo dục địa phương được tích hợp và lồng ghép trong các môn học, hoạt động giáo dục; quản lý nội dung chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo việc thực hiện hiệu quả và thiết thực, phát triển phẩm chất và năng lực, giúp học sinh có thêm cơ hội trải nghiệm, hiểu thêm về các giá trị văn hóa truyền thống cùng những nét đặc sắc của vùng đất, con người và khám phá vẻ đẹp của quê hương Thành phố Hồ Chí Minh; từ đó giúp các em bồi đắp, nuôi dưỡng tình yêu và lòng tự hào với quê hương, đất nước.

Giáo viên có thể sưu tầm tranh ảnh, tư liệu,... phù hợp với bài dạy từ các phương tiện truyền thông và các trang thông tin chính thống của các cấp, ngành để lồng ghép giảng dạy về nội dung giáo dục địa phương, đảm bảo việc cung cấp thông tin đến cho học sinh chính xác, gần gũi hiểu biết về nơi các em đang học tập và sinh sống.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Đặng Văn Ngữ.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Cao Tùng

Số: 96/K11- ĐVN

Phú Nhuận, ngày 11 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GIÁO DỤC KĨ NĂNG CÔNG DÂN SỐ

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-BGDDĐT ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số cấp Tiểu học;

Căn cứ văn bản số 778/GDDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Hướng dẫn một số hoạt động đầu năm học và chuẩn bị vào năm học mới 2024 - 2025 cấp tiểu học;

Căn cứ kế hoạch 152/KH-GDDĐT-TH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025, trường Tiểu học Đặng Văn Ngũ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số từ năm học 2024 - 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học về vị trí, vai trò và ý nghĩa của chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; năng lực tổ chức, quản lý, xây dựng và thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số đối với cấp tiểu học.

- Hình thành các kĩ năng cần thiết về công dân số cho học sinh nhằm thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục theo mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giúp học sinh có được các kỹ năng cơ bản về sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông một cách an toàn, đúng cách để giúp các em tránh được các rủi ro, nguy hiểm trên không gian số; đồng thời giúp các em phát triển tư duy đa chiều và phát triển các kỹ năng sáng tạo cần thiết trong kỷ nguyên số.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục kĩ năng công dân số theo đúng quy định và hướng dẫn của Bộ giáo dục và đào tạo và bảo đảm nguyên tắc khoa học, tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả, trên tinh thần tự nguyện của nhà trường.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

- Tuyên truyền, quán triệt, triển khai đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh các Chương trình, Đề án; Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, Bộ GDĐT, của Thành phố về công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh, cụ thể:

+ Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị, 27/9/2019, Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP của Chính phủ, 17/4/2020. Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

+ Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23 tháng 06 năm 2020, Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

+ Quyết định 131/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

+ Kế hoạch số 169/KH-BGDDT ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học;

2. Nội dung và biện pháp thực hiện

2.1. Dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Môn Tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, 4, 5. Việc tổ chức dạy học môn Tin học trong trường tiểu học có những đặc thù riêng khác với một số môn học khác.

- Trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học ở tiểu học được phân bổ thời lượng 35 tiết/năm học. Căn cứ vào điều kiện cụ thể về giáo viên, cơ sở vật chất và kế hoạch giáo dục, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục môn Tin học bảo đảm thực hiện đúng, đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình. Mỗi bài học Tin học thiết kế tổ chức dạy học theo tiết (từ 1 đến 2 tiết), bám sát yêu cầu cần đạt trong chương trình. Yêu cầu cần đạt là cơ sở để xác định mục tiêu, các hoạt động học và là căn cứ để tổ chức kiểm tra đánh giá.

- Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn Tin học cụ thể, phù hợp với điều kiện nhà trường và bảo đảm có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo yêu cầu của Chương trình: có giải pháp, phương án sử dụng, bố trí, phân công giáo viên linh hoạt, phù hợp.

- Việc dạy học môn Tin học đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của chương trình bảo đảm hình thành và phát triển năng lực Tin học quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đồng thời góp phần hình thành và phát triển năng lực số cũng như kỹ năng công dân số cho học sinh.

2.2. Giáo dục kỹ năng công dân số tích hợp trong dạy học các môn học

- Việc tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục là một giải pháp khả thi và hiệu quả thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh tiểu học. Do vậy, giáo viên (ngoài giáo viên dạy môn tin học) có nhiệm vụ nghiên cứu chương trình các môn học, nội dung, phương pháp tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số để xác định nội dung, địa chỉ tích hợp cụ thể, xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học đồng thời tích hợp hiệu quả nội dung giáo dục kỹ năng công dân số. Giáo dục kỹ năng công dân số tích hợp trong dạy học các môn học ở tiểu học chú trọng hình thức tích hợp nội môn, liên môn. Việc thiết kế và tổ chức dạy học bài học tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng công dân số có thể sử dụng hình thức bài học STEM, bảo đảm tiến trình bài học theo một trong hai tiến trình thiết kế kỹ thuật hay nghiên cứu khoa học.

2.3. Dạy học tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số

- Dạy học tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số là thực hiện tăng cường, bổ sung thời lượng, nội dung giáo dục kỹ năng công dân số trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Trên cơ sở điều kiện thực tiễn, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số với nội dung và thời lượng phù hợp. Trong đó, đặc biệt chú ý tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” và tăng cường thời lượng và nội dung cho đối tượng học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo từng chủ đề, mạch kiến thức. Dạy học tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số được tổ chức theo bài học/tiết học trên quy mô, phạm vi lớp học của nhà trường; trường trải đều theo số tiết/tuần (1-2 tiết/tuần) hoặc thành các chủ đề theo từng giai đoạn trong năm học.

3. Đổi mới phương pháp dạy học

3.1. Định hướng chung

- Phát huy khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn; bồi dưỡng sự tự tin và khả năng tự học, tự rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ kỹ thuật số giúp học sinh có thể liên tục phát triển năng lực tin học, thích ứng được với những thay đổi nhanh chóng của công nghệ kỹ thuật số.

- Tổ chức và hướng dẫn hoạt động để học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong khám phá kiến thức, trong vận dụng tri thức giải quyết vấn đề, khuyến khích học sinh làm ra sản phẩm số.

- Vận dụng các phương pháp giáo dục và các hình thức tổ chức dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể. Chủ động phối hợp với những môn học khác để đạt hiệu quả trong dạy học liên môn và dạy học theo định hướng STEM.

3.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

- Phương pháp hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu: Nội dung giáo dục kỹ năng công dân số giúp giáo viên có cơ hội hình thành và phát triển một cách hiệu quả cho học sinh những phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm. Các chủ đề tập trung vào nội dung thuật toán và lập trình, các chủ đề “Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số”, “Ứng dụng tin học” tạo ra nhiều tình huống bộc lộ được phẩm chất qua các ứng xử, đặc biệt trong môi trường số. Giáo viên cần căn cứ vào các biểu hiện của những phẩm chất được mô tả trong Chương trình tổng thể để hình thành và phát triển phẩm chất cho học sinh trong suốt cả quá trình giáo dục tin học.

- Phương pháp hình thành và phát triển năng lực chung: Nội dung giáo dục kỹ năng công dân số giúp hình thành và phát triển 5 thành phần năng lực Tin học: Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông, ứng xử phù hợp trong môi trường số, giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học, hợp tác trong môi trường số thông qua các chủ đề nội dung. Thông qua các chủ đề đó, giáo viên cần kết hợp góp phần cụ thể, trực tiếp phát triển ba năng lực chung “tự chủ và tự học”, “giao tiếp và hợp tác”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”. Giáo viên cần căn cứ vào tình huống cụ thể trong môi trường số và dựa vào các biểu hiện được mô tả trong Chương trình tổng thể để phát triển các năng lực chung nêu trên.

3.3. Định hướng về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đặc thù

- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực: coi trọng dạy học trực quan và thực hành. Khuyến khích sử dụng phương pháp dạy học theo dự án để phát huy khả năng làm việc nhóm, khả năng tự học và tính chủ động của học sinh. Việc dạy học ở phòng thực hành máy tính cần được tổ chức linh hoạt nhằm đem lại cho học sinh sự hào hứng, chủ động khám phá, nhưng phải bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tuỳ theo nội dung bài, ở mỗi hoạt động, lựa chọn hình thức tổ chức dạy học phù hợp: một số chủ đề liên quan trực tiếp đến lập luận, suy diễn logic, tư duy thuật toán và giải quyết vấn đề có thể được dạy học không nhất thiết phải sử dụng máy tính.

- Gắn nội dung kiến thức với các vấn đề thực tế: yêu cầu học sinh không chỉ đề xuất giải pháp cho vấn đề mà còn phải biết kiểm chứng hiệu quả của giải pháp thông qua sản phẩm số.

- Chú ý thực hiện dạy học phân hoá: phương pháp dạy học thực hành rất trọng trong các chủ đề Tin học ứng dụng với mục tiêu rèn luyện và phát triển kỹ năng sử dụng công cụ kỹ thuật số. Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề phù hợp với nhiều chủ đề Khoa học máy tính với mục tiêu phát triển tư duy máy tính cho học sinh.

4. Bồi dưỡng đội ngũ và giáo viên



- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về giáo dục kỹ năng công dân số và tham gia hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về triển khai giáo dục kỹ năng công dân số do các cấp tổ chức.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tầm quan trọng việc phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng; hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số ở nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục kỹ năng công dân số tới cha mẹ học sinh, học sinh, cộng đồng; chia sẻ kiến thức, thông tin về giáo dục kỹ năng công dân số cho cộng đồng.

- Xây dựng các video tuyên truyền về giáo dục kỹ năng công dân số đăng trên cổng thông tin điện tử, các trang fanpage của nhà trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực cộng đồng triển khai hiệu quả giáo dục kỹ năng công dân số trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại trường.

III. KINH PHÍ

Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành, huy động sự tham gia của cộng đồng,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học. Triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng công dân số đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường; hướng dẫn bộ phận chuyên môn đưa nội dung giáo dục giáo dục kỹ năng công dân số vào kế hoạch giáo dục nhà trường. Quá trình thực hiện bám sát kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo nhưng bảo đảm chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, tránh dập khuôn máy móc.

- Chọn cử cán bộ, giáo viên đủ số lượng, tham gia tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số tại trường.

- Kiểm tra đánh giá các bộ phận thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số.

- Chỉ đạo bộ phận truyền thông của đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Chỉ đạo các bộ phận triển khai thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch; hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên tham khảo, khai thác, sử dụng nguồn tài liệu, học liệu dùng cho triển khai thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp tại website <http://congdansotieuhoc.edu.vn>; đề xuất danh mục các vật tư tiêu hao cần bổ sung, điều chỉnh vật tư, thiết bị thường xuyên theo các nội dung giáo dục kỹ năng công dân số; tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục kỹ năng công dân số.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục kỹ năng công dân số trong nhà trường theo từng thời điểm; kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của cơ sở giáo dục tiểu học về các nội dung liên quan và báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo UBND huyện và Phòng GDĐT bổ sung các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và giáo dục.

2. Đối với giáo viên

- Tham khảo, khai thác, sử dụng nguồn tài liệu, học liệu dùng cho triển khai thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số website <http://congdansotieuhoc.edu.vn>; rà soát, đề xuất danh mục các vật tư tiêu hao cần bổ sung, điều chỉnh vật tư, thiết bị thường xuyên theo các nội dung giáo dục

kỹ năng công dân số để chuẩn bị áp dụng mở rộng từ năm học 2024-2025; lồng ghép tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục kỹ năng công dân số.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung thì kịp thời báo cáo, đề xuất lên hiệu trưởng để xem xét, giải quyết.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số của Trường Tiểu học Đặng Văn Ngữ./

HIỆU TRƯỞNG



Võ Cao Tùng



Số: 97/KH-ĐVN

Phú Nhuận, ngày 11 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức dạy học tích hợp nội dung Giáo dục Quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục

Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Quyết định số 14/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 10/4/2019 và Quyết định số 22/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 29/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Quyết định số 4746 /QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Đặng Văn Ngũ xây dựng Kế hoạch Tổ chức dạy học tích hợp nội dung Giáo dục Quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung, giải pháp thực hiện:

+ Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân;

+ Quyết định số 14/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 10/4/2019 và Quyết định số 22/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 29/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

+ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tăng cường nhận thức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh về tầm quan trọng, ý thức tự bảo vệ các quyền của bản thân, tôn trọng nhân phẩm,



các quyền và tự do của người khác, ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối với nhà nước và xã hội.

2. Yêu cầu

Tổ chức, triển khai có hiệu quả nội dung của Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 21/12/2011; Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong Chương trình một số môn học, hoạt động giáo dục ở tiểu học (Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm)

- Nội dung, địa chỉ và gợi ý cách tích hợp giáo dục quyền con người trong Chương trình một số môn học, hoạt động giáo dục ở tiểu học (Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm)

- Đảm bảo tính ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp đặc điểm và trình độ học sinh; tránh tản mạn ảnh hưởng đến nội dung các bài trong bài học, chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học theo hướng xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, dạy học lồng ghép thông qua các bài trong sách giáo khoa, thông qua các hoạt động trải nghiệm,...

- Đổi mới nội dung và phương pháp dạy học theo hướng dạy học kiến thức gắn thực tiễn, tăng cường các hoạt động vận dụng của học sinh.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Quán triệt, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản của cấp trên liên quan đến công tác giáo dục Quyền con người.

- Có thể thấy, nội dung quyền con người, quyền trẻ em có tầm quan trọng đặc biệt khi được tích hợp một cách hiệu quả vào các môn học và hoạt động giáo dục. Qua đó, nhằm thực hiện mục tiêu hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học nói riêng.

- Qua đó, góp phần giúp học sinh biết bảo vệ quyền của mình và bảo vệ quyền của người khác khi có sự vi phạm. Đây phương thức hiệu quả, góp phần tăng cường thực hành quyền ở trường học, ngăn ngừa bạo lực học đường và các tình trạng phân biệt đối xử, xâm hại nhân phẩm con người.

Theo đó, giáo viên có thể tổ chức theo giờ học riêng, với từng chủ đề hoặc lồng ghép vào các hoạt động văn nghệ, câu lạc bộ sinh hoạt, hội thi... Việc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tùy thuộc vào mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học, mạch kiến thức. Nội dung giáo dục về quyền con người, quyền trẻ em được thực hiện theo một trong ba mức độ: toàn phần, bộ phận, liên hệ.

- Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước và năng lực ứng xử của học sinh trong giao tiếp hàng ngày với người thân, bạn bè, những người xung quanh. Nâng

cao nhận thức đầy đủ trách nhiệm của CB, GV về tầm quan trọng của Giáo dục Quyền con người cho học sinh.

III. NỘI DUNG DẠY LỒNG GHÉP

1. Nội dung dạy học lồng ghép:

- Nội dung giáo dục quyền con người trong Chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học

(Theo Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 4746 /QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học bao gồm: Tiếng Việt; Đạo đức; Tự nhiên và Xã hội; Khoa học; Hoạt động trải nghiệm. Các mạch kiến thức và yêu cầu cần đạt của các môn học và hoạt động giáo dục tích hợp nội dung quyền con người và quyền trẻ em theo nội dung và đảm bảo yêu cầu cần đạt.

- Tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong Chương trình được thực hiện thông qua các môn học: Tiếng Việt, Đạo đức, Khoa học, TNXH, HĐTN

2. Phương thức tích hợp giáo dục quyền con người trong Chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học

2.1. Thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong Chương trình và sách giáo khoa một số môn học, hoạt động giáo dục ở tiểu học

Tích hợp vào các môn trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục. Tùy thuộc vào yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục quyền con người có thể được tích hợp ở các mức độ khác nhau như toàn phần, bộ phận, liên hệ:

- *Mức độ toàn phần:* Nội dung và yêu cầu cần đạt của chủ đề các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp hoàn toàn với nội dung và yêu cầu cần đạt giáo dục quyền con người.

- *Mức độ bộ phận:* Chỉ có một phần nội dung và yêu cầu cần đạt của chủ đề các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp nội dung và yêu cầu cần đạt giáo dục quyền con người

- *Mức độ liên hệ:* Nội dung và yêu cầu cần đạt của chủ đề các môn học, hoạt động giáo dục có một số nội dung có thể liên hệ với nội dung và yêu cầu cần đạt giáo dục quyền con người.

2.2. Đưa nội dung giáo dục quyền con người thành một nội dung của Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động tập thể nói chung

- Lồng ghép vào các hoạt động văn nghệ, câu lạc bộ, sinh hoạt tập thể trong nhà trường.

- Tổ chức hội thi về quyền con người, quyền trẻ em: vẽ, viết, hùng biện, sáng tác thơ ca, báo chí, tiểu phẩm về đề tài giáo dục quyền con người, quyền trẻ em,



thi tuyên truyền viên giỏi, thi thuyết trình, tổ chức các trò chơi về giáo dục quyền con người, quyền trẻ em...

2.3. Tổ chức một số bài học riêng về nội dung quyền con người theo từng chủ đề, bài học

- Trên cơ sở tài liệu về quyền con người và giáo dục quyền con người, giáo viên có thể xây dựng một số chủ đề, bài học về quyền con người. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các bài học, chủ đề này theo định hướng dạy học tích cực, phát huy sự chủ động của học sinh.

- Tích hợp, lồng ghép là giải pháp hiệu quả và phù hợp trong việc đưa nội dung giáo dục quyền con người vào chương trình giảng dạy của giáo dục mầm non, phổ thông, đại học nói chung, giáo dục tiểu học nói riêng. Trong quá trình lồng ghép, tích hợp cần đảm bảo các nguyên tắc cơ bản của tích hợp. Khai thác nội dung giáo dục quyền con người có chọn lọc, có tính tập trung vào chương, mục nhất định. Phát huy cao độ các hoạt động tích cực nhận thức của học sinh và kinh nghiệm thực tế của các em.

3. Hình thức thực hiện

Đối với lớp 1, 2, 3 dạy học lồng ghép thông qua bài học ở các môn: Tiếng Việt, Đạo đức, TN&XH, HĐTN.

Đối với lớp 4,5 dạy học lồng ghép thông qua bài học ở các môn: Tiếng Việt, Đạo đức, Khoa học, HĐTN/GDDT.

Dạy học thông qua hình thức lên lớp theo chuyên đề bài dạy lồng ghép.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa như: thi viết, vẽ tranh, tuyên truyền hướng dẫn về giáo dục quyền con người

IV. TÀI LIỆU DẠY HỌC LỒNG GHÉP, TÍCH HỢP

- Các nội dung tích hợp đã có sẵn trong SGK.

- Tài liệu giáo dục lồng ghép do Bộ GD-ĐT ban hành (*Theo Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 4746 /QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch triển khai nội dung dạy học lồng ghép phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường và địa phương.

- Xây dựng hệ thống tài liệu và nguồn dữ liệu cho việc dạy học lồng ghép

- Có kế hoạch kiểm tra tư vấn, các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện tốt các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp.

2. Với tổ chuyên môn:

- Triển khai kế hoạch của BGH tới tất cả các giáo viên dạy.

- Các tổ khối chuyên môn căn cứ Kế hoạch của nhà trường xây dựng Kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục các môn học của tổ khối (*theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch nhà trường cấp tiểu học*). Trong sinh hoạt chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu tài liệu, xác định địa chỉ và nội dung tích hợp, lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp. Trong dạy học, phải đảm bảo nội dung giáo dục tự nhiên, nhẹ nhàng.

- Các tổ khối cần xây dựng kế hoạch cụ thể, thể hiện rõ các nội dung, môn, bài, các hoạt động tích hợp, thời lượng.....theo từng khối lớp và gửi kế hoạch về nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

- Có giải pháp quản lý theo dõi tiến độ dạy học lồng ghép, tư vấn thường xuyên để các thành viên đảm bảo kế hoạch: Như lưu trữ hệ thống địa chỉ lồng ghép ở các bộ môn, kiểm tra việc thiết kế bài dạy có nội dung lồng ghép, dự giờ các tiết có nội dung lồng ghép, xây dựng và triển khai một số chủ đề có nội dung lồng ghép (tối thiểu 01 chủ đề/học kỳ).

3. Với giáo viên:

- Tổ chức dạy học theo các địa chỉ lồng ghép đã thống nhất, mức độ lồng ghép phù hợp với đối tượng học sinh các lớp.

- Các nội dung lồng ghép phải được thể hiện rõ trong KHBD, tổ chức thành hoạt động: có hệ thống câu hỏi phù hợp, học sinh được quan sát trình bày tỏ quan điểm hoặc rút kinh nghiệm bản thân, nội dung của các hoạt động giúp định hướng suy nghĩ và hành động tích cực trước các vấn đề đặt ra.

- Giáo viên nghiêm túc thực hiện nội dung lồng ghép giáo dục học sinh theo kế hoạch dạy học của mình.

- Tổ chức dạy học theo các địa chỉ lồng ghép đã thống nhất, mức độ lồng ghép phù hợp với đối tượng học sinh các lớp.

Sau mỗi tiết dạy GV có nhận xét, đánh giá về nội dung dạy học lồng ghép Giáo dục Quyền con người đối với bài dạy đó để rút kinh nghiệm và bổ sung cho năm học tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học tích hợp nội dung Giáo dục Quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học của trường Tiểu học Đặng Văn Ngữ./.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Cao Tùng